

Cập nhật ngày: 20.09.2026 16:59:55

Xếp hạng sau ván 4

Hạng	Số	Đội	Ván cờ	+	=	-	HS1	HS2	HS3
1	8	C O E Thalassery	4	3	1	0	7	13	0
2	1	Vimal Jyothi	4	3	1	0	7	11,5	0
3	4	G E C Kozhikode	4	2	2	0	6	10	0
4	3	G E C Wayanad	4	2	1	1	5	10	0
5	15	S N G CET Payyanur	4	2	1	1	5	10	0
6	9	G C E Kannur	4	2	1	1	5	9	0
7	2	C O E Thrikkaripur	4	2	1	1	5	9	0
8	12	L B S Kasaraagode	4	2	0	2	4	10,5	0
9	11	K M C T IETM Mukkam, KKD	4	2	0	2	4	7,5	0
10	7	C E V Vadakara	4	2	0	2	4	6,5	0
11	14	M I T Anjarakandy	4	1	1	2	3	7,5	0
12	13	M D I T Kozhikode	4	1	1	2	3	6	0
13	6	C E T Payyanur	4	0	2	2	2	6,5	0
14	16	S T M Sivapuram	4	1	0	3	2	6	0
15	5	A W H Kozhikode	4	0	2	2	2	4	0
16	10	K M C T Kasaraagode	4	0	0	4	0	1	0

Ghi chú

Hệ số phụ 1: Matchpoints (2 for wins, 1 for Draws, 0 for Losses)

Hệ số phụ 2: points (game-points)

Hệ số phụ 3: The results of the teams in then same point group according to Matchpoints

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1498960.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results